TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*Phúc Thọ, ngày 19 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh dO thương mại thụ lý số: 08/2023/TLST- KDTM ngày 29 tháng 11 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Người đại diện thep ủy quyền: Ông Trường Mạnh H – Phó GĐ chi nhánh Từ Liêm

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Việt H1

Bị đơn: **Anh Trần Văn Th,** sinh năm 1978

Chị Đồng Thị O, sinh năm 1984

Địa chỉ: Đều ở Thôn 3, xã T, huyện P, TP Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP S và anh Trần Văn Th, chị Đồng Thị O thống nhất thỏa thuận:

2.1. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất khoản nợ của vợ chồng anh Th, chị O tại ngân hàng S theo Hợp đồng tín dụng Số LD 1900700139 ngày 08/01/2019 tính đến ngày 11/01/2024 là:

Gốc: 423.257.049đ (*Bốn trăm hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn không trăm bốn mươi chín đồng*)

Lãi trong hạn: 80.150.194đ *(Tám mươi triệu một trăm năm mươi nghìn một trăm chín mươi tư đồng)*

Lãi quá hạn: 91.083.359đ *(Chín mươi mốt triệu không trăm tám mươi ba nghìn ba trăm năm mươi chín đồng)*

Phạt chậm trả: 13.031.035đ *(Mười ba triệu không trăm ba mươi mốt nghìn không trăm ba mươi lăm đồng)*

Tổng: 607.521.637 *(Sáu trăm linh bảy triệu năm trăm hai mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi bảy đồng)*

2.2. Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau: Ngân hàng S đồng ý cho anh Th, chị O trả nợ theo lộ trình như sau: Chậm nhất đến ngày 20 hàng tháng, anh Th và chị O phải thanh toán số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) được trừ vào dư nợ gốc cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc.

Số tiền nợ lãi và phạt chậm trả sẽ được thanh toán vào kỳ trả nợ cuối cùng.

2.3. Anh Th, chị O phải tiếp tục chịu lãi trên dư nợ gốc đối với số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc.

2.4. Sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Th, chị O vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu anh Th, chị O phải thanh toán ngay toàn bộ khoản nợ, khi đó, anh Th chị O không thanh toán được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng S có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 03, diện tích 173m^2 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội. Thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 239999, số vào sổ cấp GCN: 00439 QSDĐ/619 QĐ.H cấp ngày 31/12/2002 cho chủ sử dụng đất là hộ ông Trần Huy Kh, đã chuyển nhượng cho ông Trần Văn Th và bà Đồng Thị O, đã được Văn phòng đăng ký Đất đai Hà Nội chi nhánh Phúc Thọ đính chính sang tên tại trang 4 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 01/12/2018. Tài sản được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LD 1900700139/HĐTC, số công chứng: 77 HĐ/CC, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/01/2019 tại Phòng Công chứng số 8 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ trên thì anh Th, chị O vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng S.

Khi anh Th, chị O tất toán toàn bộ khoản nợ trên thì ngân hàng S phải trả lại toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho anh Trần Văn Th và chị Đồng Thị O.

3. Về án phí: Anh Trần Văn Th và chị Đồng Thị O tự nguyện chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại là: 14.150.000đ *(Mười bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*

Hoàn trả ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 13.500.000đ *(Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0013045 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan